

Bản án số: 59/2025/HS- PT  
Ngày: 31/7/ 2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Dương Văn Bản

*Các thẩm phán:* 1. Ông Đặng Đình Hưng

2. Bà Vũ Thị An

**- Thư ký phiên toà:** Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:** Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 33/2025/TLPT-HS ngày 16/5/2025 do có kháng cáo của các bị cáo Trần Thị T, Trần Văn H với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2025/HS-ST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**\*Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Trần Thị T; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1984 tại P; trú tại: Tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; (Nay là phường P, tỉnh Thái Nguyên) nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Khắc L và bà Trần Thị V; có chồng là Trần Văn H1; vợ chồng bị cáo có 03 con chung; con lớn nhất sinh năm 2003; con nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên toà).

2. Họ và tên: Trần Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm 1986 tại P; trú tại: Tổ dân phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên (Nay là phường P, tỉnh Thái Nguyên); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần

Văn K và bà Dương Thị M; có vợ là: Đồng Thị T1; vợ chồng bị cáo có 03 con chung, con lớn sinh năm 2008; con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

\*Ngoài ra còn có bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa không triệu tập)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 11/6/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại chỗ ở của ông Trần Văn K, ở tổ dân phố N, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên đang có một số đối tượng đánh bạc. Khi tổ công tác Đ1 Công an thành phố P, tỉnh Thái Nguyên đến thì phát hiện tại căn phòng phía sau phòng thờ, tầng 02 nhà ông Trần Văn K có một số đối tượng có hành vi đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Quá trình bắt quả tang tổ công tác phát hiện Trần Văn H đang có mặt cùng các đối tượng có hành vi đánh bạc và sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 5G màu đen, tài khoản Zalo đăng ký bằng số thuê bao 0984.458.258 mang tên “Tran Hoat” đã bán số lô, số đề cho cho Dương Duy H2 qua tài khoản Zalo “Hoang Duy” đăng ký số thuê bao 0979.049.664, sau đó Trần Văn H đã chuyển số lô, số đề bán được trong ngày cho Trần Thị Thu Q tài khoản Zalo có tên “Hoa Dai” đăng ký số thuê bao 0899.801.424 để hưởng tiền hoa hồng theo số tiền đã bán được. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và đưa H về Công an thành phố P để làm rõ. Quá trình làm việc H đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 5G, màu đen của H cho cơ quan Công an để phục vụ công tác điều tra.

Hồi 16 giờ 50 phút ngày 11/6/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động do Trần Văn H giao nộp nêu trên, phát hiện tại mục tin nhắn ứng dụng Zalo có lưu tin nhắn giữa H với tài khoản Zalo có tên “Hoa Dai” của Trần Thị T, cụ thể: Vào thời gian lúc 17 giờ 43 phút ngày 10/6/2024, tài khoản Zalo của H nhắn đến tài khoản Zalo “Hoa Dai” nội dung: 010 – 020 – 21 - 686 x 50k; 00 – 88 – 12 x 100k; lô 12 – 68 x 25đ; Vào thời gian 18 giờ 01 phút H tiếp tục nhắn tin có nội dung: “Lô 12 , 62 x 250đ, 88 x 500đ; đề 38, 88, 32, 98 x 250k” và vào thời gian 18 giờ 03 phút H tiếp tục nhắn nội dung “Lô 88 x 50đ”.

Tại mục tin nhắn ứng dụng Zalo có lưu tin nhắn giữa Trần Văn H và tài khoản Zalo có tên “2” là tài khoản của Dương Duy H2 thể hiện: Ngày 08/6/2024 vào lúc 17 giờ 46 phút tài khoản Zalo “2” của H2 có nhắn tin đến tài khoản Zalo

của H để mua số lô: 00, 49 x 350đ; 91, 21 x 150đ; đề 00 x 500k và được Hoạt nhắn trả lời “OK”. Ngày 09/6/2024 lúc 17 giờ 44 phút tài khoản Zalo “2” của Dương Duy H2 nhắn cho tài khoản Zalo của H mua số lô 32, 28, 44, 99 x 250đ; đề 89 x 500k và được H nhắn lại “OK”. Ngày 10/6/2024 lúc 17 giờ 54 phút tài khoản Zalo “2” của Dương Duy H2 nhắn đến tài khoản Zalo của H để mua số “Lô 12, 62 x 250đ, 88 x 500đ; đề 38, 88, 32, 98 x 250k” Hoạt nhắn lại “OK”. Các nội dung trên được H khai nhận là các tin nhắn liên quan đến việc mua, bán số lô, số đề giữa H với Trần Thị T và Dương Duy H2.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành triệu tập Trần Thị T và Dương Duy H2 đến trụ sở Công an để làm việc, T và H2 đã thừa nhận có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề trong các ngày 08, 09 và 10/6/2024. T và H khai đã bàn bạc thống nhất cùng nhau bán số lô, số đề để cùng hưởng lợi. Hoạt bán số lô, số đề cho khách sau đó chuyển số lô, số đề đã bán được trong ngày cho T thông qua ứng dụng Zalo. T tổng hợp số lô, số đề của H và của T bán được trong ngày rồi chuyển cho tài khoản Z có tên “Trần Văn H3” để hưởng hoa hồng theo thỏa thuận. Cứ mỗi số lô bán được thì T được giữ lại 1000 đồng/một điểm lô, với mỗi số đề bán được thì T được giữ lại 15% trên tổng số tiền đề bán được, với số lô xiên thì được hưởng 23.000 đồng/ một cặp, số tiền hoa hồng được hưởng thì T và H sẽ chia nhau. Việc mua, bán số lô, số đề được các đối tượng thực hiện và quy ước như sau:

Về cách thức chơi bạc, đối với số đề: Số đề là 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, khách mua 1.000đ tiền số đề nếu trúng thưởng thì được số tiền là 80.000đ. Số lô là 02 số cuối của 27 giải từ giải đặc biệt đến giải bảy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, khách mua 1 điểm lô thì phải trả cho người bán số tiền là 23.000đ, nếu trúng thưởng thì được trả số tiền là 80.000 đồng. Trong số lô thì có lô kép tức là các số 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99, lô xiên 2 tức là chọn 02 cặp số, mỗi số chọn bất kỳ con số nào từ 00 đến 99. Nếu kết quả xổ số (từ giải đặc biệt đến giải bảy kết quả xổ số) xuất hiện 02 số cuối của 2 giải bất kỳ trùng với 02 số đã chọn thì trúng thưởng, giải thưởng được tính bằng số cặp đã mua x 1.000.000 đồng. Giá trị của 1 cặp = 80.000 đồng. Áp dụng đối với những người mua từ 5 cặp trở lên, với giá trị cược dưới 5 cặp thì tính bằng tiền cược đã mua, nếu thắng thì giá trị thắng gấp 10 lần giá trị mua.

- Ngày 08/6/2024, Trần Văn H đã bán cho Dương Duy H2 số lô 00, 49 x 350 điểm; 91, 21 x 150 điểm; đề 00 x 500.000 đồng (H2 đã trả cho H số tiền là 23.500.000đồng). Sau đó H đã gửi thông tin về số lô, số đề và chuyển số tiền mà H đã bán được cho Trần Thị T, đồng thời H còn mua của T số lô 16 x 25 điểm; số đề 16 x 300.000 đồng; số đề 27, 72, 77 x 100.000 đồng; số đề 38, 83, 88, 61 x 50.000 đồng (hết số tiền 1.375.000đồng, H đã chuyển trả tiền cho T). Tổng cộng H đã chuyển cho T số tiền 24.875.000đồng. T đã tổng hợp lại những số lô, số đề

và số tiền đã bán số lô, số đề được rồi chuyển cho người có tài khoản Zalo tên “Trần Văn H3”. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng cùng ngày, thì H2 đã trúng số lô 49 được số tiền là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng), T, H đã trả số tiền trúng này cho H2. Như vậy, tổng số tiền H đánh bạc với H2 là:  $(23.500.000\text{đồng} + 28.000.000\text{đồng}) = 51.500.000$  đồng (Năm mươi một triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền H đánh bạc với T là:  $(1.375.000\text{ đồng} + 51.500.000\text{ đồng}) = 52.875.000$  đồng (Năm mươi hai triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng). Tổng số tiền T đã đánh bạc với người có tài khoản Zalo tên “Trần Văn H3” là:  $52.875.000\text{đ} - 1.220.000\text{đ}$  (Tiền hoa hồng T trích lại trước khi chuyển, T chia cho H 400.000đồng, Thu giữ lại 820.000 đồng) = **51.655.000** đồng (Năm mươi một triệu sáu trăm năm mươi năm nghìn đồng). Tiền thu lợi bất chính của H2 là 4.500.000đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng); tiền thu lợi bất chính của T là 820.000 (tám trăm hai mươi nghìn đồng); tiền thu lợi bất chính của H là 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng).

- Ngày 09/6/2024, Trần Văn H đã bán cho Dương Duy H2 số lô 32, 28, 44, 99 x 250 điểm; số đề 89 x 500.000 đồng (H2 đã trả cho H 23.500.000đồng), H đã gửi thông tin về số lô, số đề và số tiền mà hoạt đã bán được cho Trần Thị T, sau đó T đã tổng hợp lại số lô, số đề H bán được cùng số tiền rồi chuyển thông tin cho người có tài khoản Zalo tên “Trần Văn H3”. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền B, thì H2 đã trúng thưởng số lô 44 x 250 điểm x 2 lần và 32 x 250 điểm được tổng số tiền là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). T đã chuyển cho H số tiền 60.000.000đồng và H đã chuyển trả số tiền trúng này cho H2. Như vậy tổng số tiền H, H2, T đánh bạc với nhau là: 83.500.000 đồng (Tám mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền T và người có tài khoản Zalo tên “Trần Văn H3” đánh bạc với nhau là:  $83.500.000\text{đ} - 1.075.000\text{đ}$  (Tiền hoa hồng, T chia cho H 300.000đồng, số tiền Thu giữ lại là 775.000đồng) = **82.425.000** đồng (Tám mươi hai triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Tiền thu lợi bất chính của H2 là 36.500.000đồng (ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng); tiền thu lợi bất chính của T là 775.000đồng (bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); tiền thu lợi bất chính của H là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng).

- Ngày 10/6/2024, Trần Văn H đã bán cho Dương Duy H2 số lô 12, 62 x 250 điểm; 88 x 500 điểm; số đề 38, 88, 32, 98 x 250.000 đồng (H2 đã trả cho H 24.000.000đồng). Sau đó H đã gửi thông tin về số lô, số đề mà H đã bán được cho Trần Thị T, đồng thời H còn mua của T số lô: 12, 68 x 25 điểm; 88 x 50 điểm; số đề: 01, 10, 02, 20, 21, 68, 86 x 50.000 đồng; số đề: 00, 88, 12 x 100.000 đồng (H đã chuyển trả cho T số tiền 2.950.000 đồng). Tổng cộng H đã chuyển cho T số tiền 26.950.000đồng. Trong ngày T còn bán cho Dương Văn H4 (sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên) số đề: 15, 51 x 120.000 đồng; 58,85 x 80.000 đồng (H4 đã trả cho T 400.000đồng). Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng

cùng ngày thì không có ai trúng thưởng. Như vậy tổng số tiền H đánh bạc với H2 là: 24.000.000 đồng (Hai mươi tư triệu đồng); tổng số tiền H đánh bạc với T là: 24.000.000 đồng + 2.950.000 đồng = **26.950.000** đồng (Hai mươi sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng); số tiền T đánh bạc với H4 là: 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Số tiền T đánh bạc với người có tài khoản Zalo tên “Trần Văn H3” là 26.950.000đ + 400.000đ - 1.348.000đ (Tiền hoa hồng, chia cho H 400.000đồng, Thu giữ lại 948.000đồng) = **26.002.000** đồng (Hai mươi sáu triệu không trăm linh hai nghìn đồng). Tiền thu lợi bất chính của H là 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng); tiền thu lợi bất chính của T là 948.000đồng (chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

- Ngày 11/6/2024 Trần Thị T bán cho Ngô Văn Đ (sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố M, phường H, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên) qua tài khoản Zalo tên “A C”, có số điện thoại tài khoản: 0862.424.559 các số lô: 45, 11 x 25 điểm; xiên 2: 11, 45 x 350.000 đồng được tổng số tiền **1.500.000** đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) (nhưng Đ chưa chuyển, trả tiền cho T). Ngoài ra T còn bán cho một số người không quen biết số đề Đầu 8 x 20.000 đồng; 88 x 100.000 đồng; 85, 86, 87 x 50.000 đồng; 36, 37, 63, 73, 30 x 50.000 đồng; 38 x 150.000 đồng; 83, 77, 17, 71, 09 x 20.000 đồng; xiên 2: 51, 11 x 5 cặp; 11, 45 x 3,5 cặp; Lô 00 22, 27, 40 x 20 điểm; 36 x 60 điểm; 63 x 10 điểm; Lô kép x 10 điểm (gồm 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99) được tổng số tiền **6.640.000** đồng (Sáu triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng) (T đã nhận được số tiền 6.640.000đồng). Số lô, số đề trên đã được T chuyển cho tài khoản Zalo của “Trần Văn H3” Nhưng T chưa kịp chuyển tiền cho tài khoản của “Trần Văn H3” . Như vậy tổng số tiền T bán số lô, số đề trong ngày là: 1.500.000 đồng + 6.640.000 đồng = **8.140.000** đồng (Tám triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau khi đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng cùng ngày xác định trong số những người chơi đã có người trúng số đề 09 là 20.000đ x 80 = **1.600.000** đồng; số lô 22, giá trị trúng thưởng là 20 điểm x 80.000 đồng = **1.600.000đ**; số lô kép 00, 44, 22, 55, giá trị trúng thưởng là 4 x 10 x 80.000 đồng = **3.200.000** đồng. Tổng số tiền khách đã trúng thưởng là: 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) (số tiền này T chưa trả cho những người trúng thưởng) thì bị bắt giữ. Như vậy số tiền T đánh bạc với người có tài khoản Zalo tên “Trần Văn H3” là: 1.500.000 đồng + 6.640.000 đồng + 6.400.000đồng) = **14.540.000** đồng (Mười bốn năm trăm bốn mươi nghìn đồng). Số tiền thu lợi bất chính của T là **6.640.000đồng** (sáu triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

**Vật chứng của vụ án gồm:** 01 chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG A21S, màu đen có IMEI1: 351662616586162, IMEI2: 352465216586163, bên trong lắp sim 1: 0762.454.799 và sim 2: 0899.801.424 (tạm giữ của Trần Thị T); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 5G, màu đen, IMEI1: 869203050915479, IMEI2: 869203050915461 (tạm giữ của Trần Văn H); 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020 màu đen bên trong lắp sim 1: 0979.049.664 (tạm giữ của Dương Duy H2) và 2.600.000 đồng tiền Ngân hàng N (do T, H và Hoàng tự nguyện giao nộp).

Hành vi nêu trên tại bản án sơ thẩm số 43/2025/HS-ST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố các bị cáo Trần Thị T, Trần Văn H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

2. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với bị cáo H) Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 15 (mười lăm) tháng tù; xử phạt bị cáo Trần Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày bắt các bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự, ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Trần Thị T và Trần Văn H, buộc các bị cáo T, H không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 09/4/2025 cho đến khi các bị cáo đi chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự phạt mỗi bị cáo Trần Thị T, Trần Văn H 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước. Truy thu của bị cáo Trần Thị T số tiền thu lời bất chính chưa nộp là 8.183.000 đồng

Ngoài ra tòa cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Dương Duy H2 về tội “Đánh bạc” quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Ngay sau khi tuyên án ngày 21/4/2025 bị cáo Trần Thị T, Trần Văn H kháng cáo xin hưởng án treo. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm cả hai bị cáo làm đơn kháng cáo bổ sung xin được giảm án. Tại phiên tòa hôm nay cả 02 bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giảm một phần hình phạt cho cả hai bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng các bị cáo Trần Thị T, Trần Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án để các bị cáo được sớm trở về với gia đình hòa nhập cộng đồng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

**[2] Về nội dung:** Căn cứ vào lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của các bị cáo Trần Thị T, Trần Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo tội danh điều luật trên là có căn cứ.

**[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:** Hội đồng xét xử xét thấy: Cả hai bị cáo Trần Thị T, Trần Văn H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm các bị cáo đã chủ động nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, bị cáo Trần Thị T nộp toàn bộ tiền thu lời bất chính theo quyết định của bản án sơ thẩm thể hiện tinh thần thái độ chấp hành pháp luật của các bị cáo nên cho các bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để động viên các bị cáo an tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội, thể hiện tính nhân văn, nhân đạo và chính sách khoan hồng của đảng và pháp luật của nhà nước.

[4]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận các bị cáo đã nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm tiền phạt bổ sung tiền truy thu theo quyết định của bản án sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác không kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị T, Trần Văn H sửa bản án sơ thẩm số 43/2025/HSST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên).

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

1.1. Xử phạt bị cáo Trần Thị T 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

2.Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

2.1.Ghi nhận bị cáo Trần Văn H đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm số tiền 20.200.000 đồng; theo biên lai số 0000061 ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2.2.Ghi nhận bị cáo Trần Thị T đã nộp tiền phạt bổ sung và tiền án phí hình sự sơ thẩm số tiền 20.200.000 đồng theo biên lai số 0000060; tiền truy thu 8.183.000 đồng theo biên lai thu số 0000062 ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 2;
- TAND khu vực 2;
- THADS tỉnh TN;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**DƯƠNG VĂN BẢN**